

Đề xuất những nội dung cơ bản

VỀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

TS. NGUYỄN ĐẠI LAI *

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÁC NHTMNN VÀ NHTMCP

** Đối với các Ngân hàng thương mại Nhà nước (NHTMNN)*

Đến nay hệ thống NHTMNN chiếm thị phần huy động vốn khoảng 67% và thị phần dịch vụ tín dụng tới 70% trong tổng doanh số hoạt động của thị trường tín dụng của toàn ngành. Trong thời điểm hiện tại, các NHTMNN đang thực hiện đề án tổng thể về cơ cấu lại hoạt động và tổ chức để đáp ứng nhu cầu phát triển mới của khách hàng trong điều kiện hội nhập. Theo chủ trương của Chính phủ, trong số các nội dung cơ bản cần cơ cấu lại bao gồm cả việc cơ cấu lại sở hữu bằng hình thức cổ phần hoá. Trong quá trình cơ cấu lại sở hữu sẽ đồng thời là nhân tố khách quan để các ngân hàng này phát triển thành các tập đoàn ngân hàng lớn hơn. Không phải chỉ ở Việt Nam, mà ngay cả ở những quốc gia rất coi trọng mô hình Ngân hàng chuyên doanh với qui mô vừa và nhỏ như ở Mỹ, Anh, Canada... thì theo qui luật của tập trung và tích tụ tư bản, ở đó vẫn xuất hiện những tập đoàn ngân hàng đa năng. Vì vậy, với tư cách là những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam trong lịch sử cũng như trong hiện tại thì việc phát triển các NHTMNN trở thành những tập đoàn ngân hàng đa năng qui mô lớn hơn, đóng vai trò chủ đạo, chủ lực vẫn rất cần thiết và là xu

* Ngân hàng Nhà nước Việt Nam



hướng tất yếu ngay cả khi hầu hết các Ngân hàng này đã được cổ phần hoá. Theo đó, các NHTMNN cần phải:

- Đẩy mạnh tiến trình cơ cấu lại toàn diện hệ thống NHTM theo Đề án tái cơ cấu NHTMNN đã được Chính phủ phê duyệt từ 10/2001.

- Cơ cấu lại tổ chức bộ máy:

+ Sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các NHTMNN từ hội sở chính đến chi nhánh theo hướng gọn nhẹ và phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ ngày càng hiện đại.

+ Chuyển sang mô hình tổ chức theo nhóm khách hàng và loại dịch vụ. Đồng thời phát triển thành các tập đoàn ngân hàng đa năng;

+ Đổi mới tổ chức bộ máy ở hội sở chính phù hợp với thông lệ quốc tế: Hội đồng quản trị (HĐQT) phải là cơ quan quyền lực tối cao, có thực quyền đại diện chủ sở hữu, giám sát toàn

diện hoạt động ngân hàng và Ban điều hành, đồng thời chịu rủi ro cuối cùng về hoạt động của ngân hàng. Bộ phận tham mưu, tác nghiệp cho HĐQT gồm có ít nhất Ban kiểm soát và kiểm toán nội bộ, Hội đồng/Ủy ban quản lý rủi ro;

+ Phát triển hệ thống kênh phân phối điện tử (ATM, auto-branch hay kiosk bank) mà không nhất thiết phải mở nhiều chi nhánh nhằm năng động hoá quá trình phát triển dịch vụ, chuyển hướng thị trường hoặc thay đổi nhóm khách hàng.

- Tăng cường năng lực hoạt động và quản lý kinh doanh:

+ Đa dạng hoá sản phẩm và dịch vụ, phát triển sản phẩm mới dựa trên cơ sở công nghệ tiên tiến về nghiệp vụ bán lẻ, thanh toán và giao dịch;

+ Phát triển hệ thống công nghệ thanh toán tiên tiến: Các NHTM nói

chung, NHTMNN nói riêng nên là thành viên trong mạng thanh toán quốc gia, thống nhất một trung tâm phát hành thẻ hoặc phương tiện thanh toán khác sẽ tiết kiệm rất lớn và dễ dàng phát triển thị trường hơn nhiều so với mạng khép kín cục bộ hoặc một nhóm cục bộ như hiện nay.

+ Chuẩn hoá các qui trình và thủ tục quản lý theo hướng đồng bộ, hiện đại, tự động hoá và phù hợp thông lệ quốc tế;

+ Phát triển hệ thống thông tin tập trung và quản lý rủi ro độc lập chịu sự giám sát của thanh tra ngân hàng;

+ Thiết lập và tách bạch các nhóm nghiệp vụ như: Quản lý rủi ro; Quản lý tín dụng; Quản lý tài sản nợ/có, Quản lý tài chính - kế toán; Quản lý nhân lực; Quản lý thanh toán; Quản lý công nghệ; Quản lý chiến lược kinh doanh và Marketing; Hệ thống thông tin quản lý nội bộ. Thành lập Ban/Hội đồng quản lý tài sản nợ/có và phát triển hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban điều hành.

- Tăng cường năng lực tài chính:

+ Tăng vốn tự có của các NHTM bằng lợi nhuận để lại; phát hành cổ phiếu, trái phiếu huy động vốn trên thị trường chứng khoán (TTCK) sơ cấp đồng thời "lồng hoá" các công cụ tài chính trung và dài hạn trên TTCK thứ cấp/OTK; Sáp nhập; hợp nhất; mua lại... để tăng VTC. Bảo đảm VTC/TS tối thiểu (8%) trong trung hạn;

+ Xử lý dứt điểm nợ tồn đọng và làm sạch bảng cân đối cảng sớm càng tốt. Xây dựng cơ chế ngăn chặn sự gia tăng của nợ xấu mới.

- Phân biệt chức năng của NHNN và NHTM; chức năng cho vay của Ngân hàng chính sách với chức năng kinh doanh tiền tệ của NHTM.

- Cổ phần hoá các NHTMNN gắn liền với hiện đại hoá công nghệ và trình độ quản lý, cho phép các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các tổ chức tín dụng (TCTD) có tiềm lực tài

chính, công nghệ, quản lý và uy tín mua cổ phiếu và tham gia điều hành;

*** Đối với các Ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP)**

- Củng cố và phát triển hệ thống NHTMCP theo hướng tăng cường năng lực tài chính và quản lý, đồng thời giải thể, sáp nhập, hợp nhất hoặc bán lại các NHTMCP yếu kém về hiệu quả kinh doanh;

- Bảo đảm quyền kinh doanh của các ngân hàng và tổ chức tài chính nước ngoài theo các cam kết quốc tế đã ký kết, khuyến khích loại ngân hàng 100% vốn tại Việt Nam;

- Gần gũi cách ngân hàng với cải cách doanh nghiệp nhà nước;

- Giúp đỡ và thúc đẩy các TCTD trong nước nâng cao năng lực quản lý và trình độ nghiệp vụ, có khả năng cạnh tranh với các TCTD nước ngoài.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÁC QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN (QTDND)

- Phát triển QTDND thực sự trở thành TCTD hợp tác độc lập, dựa trên nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động;

- QTDND hoạt động theo Luật các TCTD và Luật Hợp tác xã.

- Củng cố và chấn chỉnh hệ thống QTDND nhằm đưa hoạt động của QTDND đi đúng hướng và bảo đảm an toàn. Nội dung cụ thể là:

+ Hoàn thiện mô hình tổ chức hệ thống QTDND theo mô hình 2 cấp: QTDND Trung ương và các QTDND cơ sở.

+ Nghiên cứu và xây dựng tổ chức liên kết phát triển hệ thống QTDND, trước mắt thành lập Liên minh hay Hiệp hội QTD và Quỹ an toàn hệ thống. Nghiên cứu mô hình xây dựng tổ chức kiểm toán QTDND;

+ Nâng cao hiệu quả, năng lực hoạt động và quản lý của các QTDND cơ sở, đồng thời sắp xếp lại các QTDND cơ sở hoạt động yếu kém, thua lỗ kéo dài;

+ Thu hẹp địa bàn hoạt động của các QTDND cơ sở, nhất là các QTDND đô thị, QTDND liên xã, liên phường phù hợp với tôn chỉ và năng lực quản trị của loại mô hình TCTD "mi ni".

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG

Ngành Ngân hàng đã xây dựng kế hoạch và lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 663/2003/QĐ-NHNN ngày 26/6/2003. Các định hướng lớn bao gồm:

- Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng theo lộ trình và bước đi phù hợp với khả năng của hệ thống Ngân hàng Việt Nam;

- Thực hiện các cam kết quốc tế về lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng, trước hết là Hiệp định Thương mại Việt - Mỹ, Hiệp định khung về thương mại dịch vụ (AFAS) của ASEAN và hướng tới gia nhập WTO dự kiến cuối năm nay (2005);

- Tăng cường vai trò ảnh hưởng của hệ thống Ngân hàng Việt Nam đối với thị trường tài chính khu vực và quốc tế.

- Phát hành và niêm yết chứng khoán của NHTM Việt Nam trên TTCK trong nước và trên thị trường tài chính quốc tế...

- Tham gia các điều ước quốc tế, các câu lạc bộ, các diễn đàn khu vực và quốc tế về tiền tệ, Ngân hàng.

- Tăng cường áp dụng các thông lệ và chuẩn mực quốc tế về hoạt động NHTM - Đặc biệt là chuẩn mực kế toán, kiểm toán, qui chế quan hệ bắt buộc giữa các ngân hàng trung gian với Ngân hàng Trung ương về tài cấp vốn, thị trường mở, thanh toán quốc gia và thanh tra - giám sát ngân hàng;

- Mở cửa thị trường ngân hàng, nới lỏng các hạn chế về quyền tiếp cận và hoạt động của ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam;

- Xoá bỏ dần các giới hạn đối với các ngân hàng nước ngoài về số lượng đơn vị; hình thức pháp nhân; tỷ lệ góp vốn của bên nước ngoài; tổng giao dịch nghiệp vụ Ngân hàng; mức huy động vốn VND; loại sản phẩm, loại dịch vụ..

- Xây dựng khuôn khổ pháp lý hoàn chỉnh và phù hợp với luật lệ quốc tế để tạo sân chơi bình đẳng cho các NHTM trên lãnh thổ Việt Nam cùng phát triển và cạnh tranh lành mạnh...

Tóm lại những nét phác thảo về hình ảnh, cơ cấu và động thái phát triển các NHTMVN trong tương lai trung và dài hạn có thể khái quát như sau: Hình thành một số tập đoàn ngân hàng đa năng qui mô cỡ khu vực và ngày càng có ảnh hưởng tới

thị trường tài chính khu vực và thế giới. Ngoài việc cơ cấu lại tài chính, nghiệp vụ của các NHTMNN, còn bao gồm cả việc cơ cấu lại sở hữu của hầu hết các ngân hàng này mà trong đó Nhà nước chiếm cổ phần chi phối. Tôn trọng và khuyến khích sự hiện diện của các loại NHTMCP - Bao gồm cả việc khuyến khích loại NHTM 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam. Hệ thống các NHTMCP cùng với mạng lưới các QTDND và các loại định chế tài chính phi ngân hàng khác tạo thành những trung gian tài chính vệ tinh hoạt động song song, bình đẳng với các tập đoàn ngân hàng lớn và cùng chịu sự thanh tra, giám sát của thanh tra chuyên ngành về ngân hàng. Hệ thống các NHTM ngày càng đồng hành với TTCK

trong vai trò biến các công cụ vốn trung và dài hạn có thể "chạy tiếp sức" bằng những đoạn thời gian ngắn hơn thông qua nghiệp vụ tín dụng cầm cố chứng khoán, đồng thời phát triển mạnh các dịch vụ ngân hàng hiện đại đáp ứng nhu cầu đa tiện ích của khách hàng đối với hệ thống Ngân hàng Việt Nam trong tiến trình hội nhập.

Hình ảnh về các định chế tài chính hiện nay ở nước ta (xem biểu đồ trang cuối) chắc chắn sẽ biến đổi nhiều trong 5 đến 10 năm tới đây. Tuy nhiên, hy vọng rằng đó chỉ chủ yếu là những biến đổi về chất hơn là về lượng và kéo theo những biến đổi về vị thế của các định chế tài chính Việt Nam trên thị trường tài chính quốc tế.

N.Đ.L